

Số: 118/TTQT-ĐT

Tp.HCM, ngày 21 tháng 8 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÁC AO NUÔI TÔM Ở CÀ MAU - NGÀY 17-18/08/2020**

**I. Kết quả phân tích mẫu chất lượng nước và tôm nuôi trong các ao nuôi giám sát tại tỉnh Cà Mau:**

TT	Điểm Quan Trắc	Tỉnh	Chất lượng nước													Tôm nuôi		
			Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/l)	Độ mặn (%)	Độ kiềm (mg/l)	N-NO <sub>2</sub> <sup>-</sup> (mg/l)	N-NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> (mg/l)	P-PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> (mg/l)	H <sub>2</sub> S (mg/l)	TSS (mg/l)	COD (mg/l)	Vibrio tổng số (CFU/ml)	<i>Vibrio parahaemolyticus</i> tổng số (CFU/ml)	WSSV	<i>Vibrio parahaemolyticus</i>	EHP
Giới hạn cho phép theo QCVN 02-19:2014/BNNPTNT QCVN 08-MT:2015/BTNMT (*) (Cột A1- Mục đích bảo vệ đời sống thủy sinh)			18-33	7-9	>3,5	5-35	60-180	0,05(*)	0,3	0,1(*)	0,05	20(*)	10(*)	---	---	---	---	---
1	Hồng Phúc Giang	Cà Mau	31	7,5	5,0	18	80,2	0,002	1,783	0,812	KPH	21,5	16,9	1580	KPH	Âm tính	Âm tính	Dương tính
2	Hồng Văn Hiếu	Cà Mau	31	7,8	5,5	18	103,5	0,022	6,768	0,961	KPH	47,3	17,4	1470	KPH	Âm tính	Âm tính	Âm tính
3	Lê văn Sơn	Cà Mau	30,5	7,8	5,5	20	170,5	1,479	6,109	1,566	0,022	55,3	21,5	1100	KPH	Âm tính	Âm tính	Âm tính
4	Phạm Văn Nghiệm (ao 2)	Cà Mau	29	7,6	5,0	19	83,2	0,005	4,127	0,968	0,021	38,0	21,7	1400	KPH	Dương tính	Âm tính	Dương tính
5	Nguyễn Thanh Nhã	Cà Mau	29	8	5,5	15	95,4	0,002	3,316	0,246	KPH	26,0	21,9	1480	KPH	Dương tính	Âm tính	Dương tính
6	Nguyễn Thành Công	Cà Mau	30	7,9	5,0	19	136	0,005	5,363	0,797	0,012	26,7	19,8	2000	KPH	Dương tính	Âm tính	Âm tính
7	Lữ Văn Kha	Cà Mau	29,5	8,1	5,5	18	120,8	0,011	8,237	2,573	0,014	46,0	21,4	3200	KPH	Dương tính	Âm tính	Âm tính
8	Phạm Tấn Đạt	Cà Mau	31	7,8	5,5	16	106,6	0,003	2,613	0,068	KPH	26,0	17,5	1250	KPH	Dương tính	Âm tính	Âm tính

## II. Nhận xét

- Tất cả các ao nuôi siêu thâm canh được giám sát ở Cà Mau ghi nhận hàm lượng các chất chỉ thị ô nhiễm như ammonia, phosphate, COD trong ao nuôi rất cao, trong đó chỉ có ao nuôi Hồng Văn Hiếu, Lữ Văn Kha và Phạm Tấn Đạt hàm lượng các chất ô nhiễm có xu hướng giảm so với kỳ quan trắc trước. Các ao nuôi hầu hết đều mật độ vibrio tổng số cao và cao hơn  $10^3$ CFU/ml từ 1,1-3,2, không ghi nhận *vibrio parahaemolyticus* trong các ao nuôi. Tuy nhiên mật độ vi khuẩn *vibrio* tổng đã giảm đáng kể trong các ao nuôi. Trong lượt qua trắc này ghi nhận 5/8 ao dương tính với WSSV, 3/8 ao dương tính với EHP và chưa ghi nhận *vibrio parahaemolyticus* trên tôm nuôi.

### Khuyến cáo:

- Cần gia cố bờ bao, chống xói lở bờ ao, hạn chế nước mưa có thể kéo theo các chất thải hữu cơ vào trong ao.
- Tháo bỏ lớp nước mặt trong và sau mưa tránh gây hiện tượng phân tầng trong ao nuôi, ổn định chất lượng nước.
- Dùng vôi nông nghiệp, hoặc vôi sống tạt trên bờ trước khi mưa, sau khi mưa, hòa vôi trong nước tạt đều quanh ao nuôi ( từ 2-3kg/100m<sup>2</sup> ao nuôi). Sau khi mưa có thể dùng chế phẩm sinh học hoặc vi sinh nhằm ổn định và cải thiện chất lượng nước.
- Thường xuyên kiểm tra ao nuôi sẽ kịp thời phát hiện diễn biến mầm bệnh, nhất là vào những ngày mưa to, nhiệt độ tăng cao.
- Các ao nuôi có hiện tượng ô nhiễm hữu cơ cần xử lý vi sinh hoặc chế phẩm sinh học để giảm thiểu các chất hữu cơ dư thừa trong ao nuôi, cải thiện chất lượng nước. Đối với các ao nuôi siêu thâm canh cần xiphông nền đáy ao thường xuyên hơn để giảm các chất ô nhiễm trong ao nuôi. Đồng thời kiểm tra diệt khuẩn ức chế vi khuẩn *vibrio* sp. trong ao nuôi, giảm thiểu rủi ro gây bệnh trên tôm.
- Các ao nuôi có xuất hiện mầm bệnh trên tôm nên thường xuyên kiểm tra các yếu tố thủy lý hóa nước ao và biểu hiện hoạt động của vật nuôi, định kỳ bổ sung men tiêu hóa, vi lượng, khoáng chất, vitamin,..., đặc biệt là vitamin C vào khẩu phần ăn hằng ngày để tăng sức đề kháng, chống chịu thời tiết bất thường.
- Cảnh báo bệnh đốm trắng trên tôm nuôi, cần áp dụng các biện pháp an toàn sinh học tránh dịch bệnh lây lan.

GIÁM ĐỐC

### Nơi nhận:

- Tổng cục Thủy sản
- Sở NN&PTNT Bạc Liêu
- Chi cục Thủy sản Bạc Liêu
- Sở NN&PTNT Cà Mau
- Chi cục Thủy sản Cà Mau

LÊ HỒNG PHƯỚC